

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật Bảo vệ bí mật nhà nước

Thực hiện Quyết định số 452/QĐ-TTg ngày 17/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ bí mật nhà nước (viết tắt là Luật); Xét đề nghị của Công an tỉnh tại Công văn số 2630/CAT-TM(ANCT) ngày 29/4/2026 và Tờ trình số 2134/TTr-CAT-TM(ANCT) ngày 10/4/2026; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể, nội dung công việc rõ ràng, thời gian thực hiện, thời hạn hoàn thành đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan nhằm bảo đảm việc tổ chức triển khai thi hành Luật kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

b) Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan, nhất là người đứng đầu trong triển khai Luật.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, chủ động, tích cực, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong việc triển khai thi hành Luật.

b) Nội dung công việc phải gắn với việc triển khai các nhiệm vụ được quy định tại Luật và trách nhiệm, vai trò của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và các cơ quan, tổ chức liên quan trong triển khai thi hành Luật.

c) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ phải chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch này bảo đảm đúng lộ trình, đạt chất lượng, phát huy hiệu năng, hiệu lực và hiệu quả.

d) Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt, phổ biến, giáo dục nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành

a) Tổ chức quán triệt, phổ biến, giáo dục nội dung của Luật, văn bản quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật bằng hình thức phù hợp với từng đối tượng cụ thể nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, nhất là những người trực tiếp làm công tác liên quan đến bí mật nhà nước.

- *Cơ quan thực hiện*: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

b) Tổ chức Hội nghị tập huấn, hướng dẫn thi hành Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành cho lãnh đạo và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp làm công tác bảo vệ bí mật nhà nước của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Cơ quan thực hiện*: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp tham mưu thực hiện.

- *Thời gian thực hiện*: Sau Hội nghị tập huấn triển khai thi hành Luật do Bộ Công an tham mưu tổ chức.

c) Chủ động xây dựng kế hoạch, phối hợp với Công an tỉnh tổ chức các lớp tập huấn, phổ biến, hướng dẫn thi hành Luật bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nội dung Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; kết quả báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Phòng An ninh chính trị nội bộ - Công an tỉnh*) để theo dõi, tổng hợp.

- *Cơ quan thực hiện*: Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ trì thực hiện; Công an tỉnh hướng dẫn.

- *Thời gian thực hiện*: Sau Hội nghị tập huấn của tỉnh.

d) Tổ chức thông tin, truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng

- *Cơ quan thực hiện*: Công an tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi và các cơ quan báo chí, truyền thông.

- *Thời gian thực hiện*: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

2. Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật

a) Nội dung: Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến bảo vệ bí mật nhà nước để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ phù hợp với quy định của Luật, văn bản quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật; trong đó, tham mưu ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

b) Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp và các sở, ngành liên quan.

c) Thời gian hoàn thành: Quý II năm 2026.

3. Công tác kiểm tra, hướng dẫn, theo dõi thi hành Luật

a) Nội dung: Thường xuyên tổ chức kiểm tra, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc thi hành Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật.

b) Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

4. Biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn, phòng, chống xâm phạm bí mật nhà nước đối với mạng LAN độc lập, máy tính và thiết bị, trí tuệ nhân tạo và công nghệ mới trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước

a) Nội dung:

- Quyết định biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn, phòng, chống xâm phạm bí mật nhà nước đối với mạng LAN độc lập thuộc quyền quản lý.

- Quyết định biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn, phòng, chống xâm phạm bí mật nhà nước đối với trường hợp sử dụng máy tính, thiết bị đã dùng để soạn thảo, lưu giữ bí mật nhà nước để kết nối với mạng máy tính (*trừ mạng LAN độc lập*), mạng Internet, mạng viễn thông.

- Quyết định biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn, phòng, chống xâm phạm bí mật nhà nước đối với trường hợp sử dụng máy tính, thiết bị có lịch sử kết nối với mạng máy tính (*trừ mạng LAN độc lập*), mạng Internet, mạng viễn thông để soạn thảo, lưu giữ bí mật nhà nước.

- Triển khai sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo hoặc công nghệ mới trong hoạt động bảo vệ bí mật nhà nước theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan.

b) Cơ quan thực hiện:

- Công an tỉnh chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện đối với các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

- Đề nghị Văn phòng Tỉnh ủy; Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ trì thực hiện trong phạm vi quản lý.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

5. Chuẩn bị các điều kiện về phương tiện, nhân lực

a) Nội dung:

- Căn cứ Nghị định số 63/2026/NĐ-CP ngày 28/02/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật (*Nghị định số*

63/2026/NĐ-CP), khăn trương trang bị các loại mẫu dấu, mẫu văn bản, hệ thống sổ theo dõi, quản lý bí mật nhà nước theo quy định.

- Căn cứ Điều 13 Nghị định số 63/2026/NĐ-CP, bố trí cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm bảo vệ bí mật nhà nước tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình theo quy định.

b) Cơ quan thực hiện: các cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

6. Xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của cơ quan, tổ chức, địa phương

- Ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh (thực hiện theo Điểm 2, Mục II Kế hoạch này).

- Đề nghị Văn phòng Tỉnh ủy; Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tham mưu Tỉnh ủy, Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy chế bảo vệ bí mật nhà nước để tổ chức thực hiện trong phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách và quy định hiện hành.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động bố trí nguồn kinh phí được giao và nguồn ngân sách địa phương để tổ chức triển khai thực hiện.

3. Trên cơ sở đề nghị của Công an tỉnh, Sở Tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định về phân cấp ngân sách hiện hành.

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định về phân cấp ngân sách hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nội dung Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế để tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí và báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Phòng An ninh chính trị nội bộ - Công an tỉnh) để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ và Bộ Công an theo quy định. Quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Công an tỉnh (qua Phòng An ninh chính trị nội bộ - số điện thoại 069.4309.399) để được hướng dẫn.

2. Công an tỉnh chủ trì, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo. *lhu*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Công an tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Các đơn vị Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP(NC);
- Lưu: VT, NC_{PKĐ}. *Long*

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoàng Giang